

Số: 105 /KH- THCSTP

Nghĩa Thành, ngày 14 tháng 9 năm 2023

KẾ HOẠCH THU - CHI
CÁC KHOẢN THU DỊCH VỤ PHỤC VỤ, HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG
GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG
NĂM HỌC 2023 - 2024

Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ- HĐND, ngày 20 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông: Quy định thu và mức thu các khoản dịch vụ và hỗ trợ giáo dục của nhà trường đối với các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Hướng dẫn số 1496/HD-SGDĐT ngày 20 tháng 09 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo, về việc Hướng dẫn thực hiện các khoản thu tại các cơ sở giáo dục công lập

Căn cứ công văn số 835/GDĐT ngày 29/09/2022 về việc chấn chỉnh, hướng dẫn thực hiện các khoản thu tại cơ sở giáo dục công lập.

Căn cứ cuộc họp BGH, HNCNVC, BCH hội CMHS của trường. Trên cơ sở tình hình thực tế của địa phương và kế hoạch hoạt động của nhà trường năm học 2023 - 2024 . Nhà trường xây dựng kế hoạch thu - chi các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục nhà trường năm học 2023 - 2024 cụ thể như sau:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi

Được sự quan tâm và chỉ đạo trực tiếp của phòng Giáo dục & Đào tạo thành phố Gia Nghĩa, cấp ủy Đảng chính quyền địa phương phường Nghĩa Thành. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhiệt tình có tinh thần trách nhiệm trong công việc được giao. Nội bộ nhà trường đoàn kết luôn phát huy những giá trị tích cực của xã hội nói chung và sự nghiệp giáo dục của địa phương nói riêng. Sự phối kết hợp chặt chẽ 03 môi trường giáo dục, đặc biệt là sự quan tâm chăm lo của phụ huynh đối với công tác tăng cường cơ sở vật chất cũng như chất lượng dạy và học.

2. Khó khăn

Điều kiện Ngân sách Nhà nước còn hạn hẹp; nguồn chi khác căn cứ quỹ lương để tính kinh phí chi thường xuyên theo Nghị quyết 39/NQ-HĐND ngày 15 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông ban hành quy định về



nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách tỉnh Đắk Nông.

B. KẾ HOẠCH THU

1. Các khoản kinh phí thu theo quy định

1.1. Học phí: Chờ văn bản hướng dẫn cho năm học 2023 – 2024.

1.2. Quỹ đội : Thực hiện theo công văn số 19/HD- LN ngày 25/09/2018 của Sở tài chính - Tỉnh đoàn Đắk Nông - Sở giáo dục và đào tạo hướng dẫn việc thu – chi quản lý và sử dụng quỹ Đội trong trường học.

1.2.1. Dự toán thu:

$$45.000đ/em/năm \times 750 \text{ em} + 20 \text{ em} \times 22.500 = 34.200.000đ$$

1.2.2. Nội dung chi:

STT	Nội dung chi	Số tiền
1	Chi mua sổ sách, tài liệu đội, trang thiết bị...phục vụ cho liên Đội	1.200.000
2	Tổ chức các hoạt động của đội: Thi văn nghệ, trung thu, thi tuần lễ văn hóa thể thao các dân tộc...	13.500.000
3	Hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn ...	6.000.000
4	Chi khen thưởng cá nhân, tập thể có thành tích trong phong trào Đội.	4.000.000
5	Chi mua hoa chúc mừng các ngày lễ lớn	4.500.000
6	Tổ chức đại hội liên đội, kết nạp đội viên, đoàn viên	3.700.000
7	Chi mua văn phòng phẩm phục vụ công tác đội	2.500.000
	Tổng cộng	34.200.000

2. Các khoản thu dịch vụ phục vụ trực tiếp người học:

2.1. Thuê người dọn vệ sinh: lau dọn nhà vệ sinh cho học sinh.

- Mức thu: 90.000đ/em/năm

2.1.1. Dự toán thu: $750 \text{ em} \times 90.000đ + 20 \text{ em} \times 45.000đ = 68.400.000đ$

2.1.2. Dự toán chi

stt	Nội dung chi	Số tiền dự kiến chi	Ghi chú
-----	--------------	---------------------	---------

1	Trả tiền thuê người dọn vệ sinh nhà vệ sinh cho học sinh từ tháng 9/2023 – 5/2024 (7.200.000đ/tháng)	64.800.000	
2	Thanh toán tiền mua đồ dùng, dụng cụ vệ sinh: Chổi quét, găng tay cao su, ...	3.600.000	
	Tổng cộng	68.400.000	

2.2. Ghế ngồi chào cờ:

- Mức thu: 35.000đ/em/năm

2.2.1. Dự toán thu: 35.000đ x 246 em = 8.610.000đ

2.2.2. Dự toán chi: Mua ghế ngồi chào cờ

stt	Nội dung chi	Số tiền dự kiến chi	Ghi chú
1	Mua ghế ngồi chào cờ : 246 cái	8.610.000đ	

2.3. Ứng dụng CNTT trao đổi thông tin liên lạc giữa nhà trường và PHHS (Số liên lạc điện tử): 65.000 đồng/em/năm.

2.3.1. Dự toán thu: 65.000đ x 750 + 20 em x 32.500 = 49.400.000đ

2.3.2. Dự toán chi:

stt	Nội dung chi	Số tiền dự kiến chi	Ghi chú
1	Trả tiền thuê bao tin nhắn	38.500.000đ	
2	Chi tiền sửa chữa, bảo dưỡng mạng internet phòng tin	10.900.000đ	
	Tổng cộng	49.400.000đ	

2.4. Công tác kiểm tra đánh giá học sinh: 50.000 đồng/em/năm.

2.4.1. Dự toán thu: 50.000đ x 750 em + 25.000đ x 20 em = 38.000.000đ

2.4.2. Dự toán chi:

stt	Nội dung chi	Số tiền dự kiến chi	Ghi chú
1	Trả tiền thuê máy phô tô phô đề thi cho học sinh trong các kì thi	10.000.000đ	

	(2.000.000đ/tháng x 5 tháng)		
2	Mua giấy A4, giấy A3 phô tô đề thi, giấy thi phục vụ học sinh thi giữa kì, cuối kì	28.000.000đ	
	Tổng cộng	38.000.000đ	

3. Thu hộ - chi hộ:

3.1. Bảo hiểm Y tế:

Căn cứ Thông tư liên tịch số 41/2014/TTLT-BYT-BTC ngày 24/11/2014 của Bộ Y tế - Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Bảo hiểm y tế.

Căn cứ Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế - Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học.

Căn cứ Quyết định số 595/QĐ-BHXH ngày 14/4/2017 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam ban hành quy trình thu bảo hiểm xã hội (BHXH), bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN), bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp (BH TNLĐ-BNN); quản lý sổ BHXH, thẻ BHYT.

Thực hiện công văn số 692/BHXH - TST ngày 06/06/2023 của BHXH tỉnh Đắk Nông về việc triển khai công tác thu bảo hiểm y tế học sinh - sinh viên năm học 2023 – 2024.

Mức thu: 583.200đ/năm

Chi:

- Nộp 100% về BHXH tỉnh Đắk Nông
- Sau đó BHXH trích lại % để chăm sóc sức khỏe ban đầu
- + Bổ sung, sửa chữa trang thiết bị y tế.
- + Mua thuốc, vật tư y tế .
- + Chi cho công tác tuyên truyền, phòng chống dịch bệnh giáo dục sức khỏe vị thành niên, giới tính

3.2. Bảo hiểm thân thể:

Mức thu: 80.000đ/năm.

Chỉ thu đối với những phụ huynh có nhu cầu tham gia bảo hiểm cho con em.

III. BIỆN PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN :

1. Chế độ miễn giảm đối với các khoản thu theo quy định, thu dịch vụ theo Nghị quyết số 06/2021/NQ – HĐND:

1.1. Miễn nộp đối với những đối tượng sau:

- Học sinh thuộc hộ nghèo, học sinh mồ côi cả cha lẫn mẹ không có nguồn nuôi dưỡng, học sinh khuyết tật thuộc hộ nghèo.

1.2. Giảm 50% đối với những đối tượng sau:

- Học sinh khuyết tật, học sinh gia đình có hoàn cảnh khó khăn (có xác nhận của chính quyền địa phương), có cha mẹ bị tai nạn lao động được hưởng trợ cấp xã hội.
- Học sinh dân tộc thiểu số rất ít người, cận nghèo theo quy định của thủ tướng chính phủ.
- Học sinh bị bệnh hiểm nghèo.

2. Thời gian thực hiện: Phụ huynh có thể chia theo đợt để nộp các khoản thu của nhà trường:

Đợt I: 04 tháng năm 2023 (tháng 9+10+11+12/2023)

Đợt II: 05 tháng năm 2024 (tháng 1+2+3+4+5/2024)

Phụ huynh nộp tiền mặt tại bộ phận thủ quỹ của nhà trường hoặc chuyển khoản vào tài khoản số 112002951938 của nhà trường mở tại ngân hàng TMCP Công thương tỉnh Đắk Nông.

3. Trách nhiệm của hiệu trưởng:

Hiệu trưởng là Chủ tài khoản, quản lý hành chính; quản lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn tài chính, tài sản của nhà trường.

4. Trách nhiệm của kế toán:

Thực hiện các qui định của pháp luật về kế toán tài chính trong đơn vị.

- Công khai các khoản thu dịch vụ, thu bắt buộc.
- Định kì công khai các khoản thu – chi theo tháng, quý, năm
- Chịu trách nhiệm thực hiện và giám sát các khoản thu chi trong nhà trường theo đúng văn bản qui định. Hướng dẫn GVCN thực hiện thu – chi.
- Xuất phiếu thu, hóa đơn cho phụ huynh học sinh ngay sau khi thu.

5. Trách nhiệm của thủ quỹ:

- Thu các khoản thu theo qui định; nộp tiền vào kho bạc và ngân hàng đúng thời gian qui định, đối chiếu các khoản thu - chi hàng tháng với kế toán lưu giữ sổ thu - chi khoa học đúng qui định để thấy, để kiểm tra.

- Tuyệt đối không dùng tiền công vào việc riêng hoặc tự cho người khác vay tiền. Thất thoát quỹ phải có trách nhiệm bồi thường. Thực hiện báo cáo quỹ theo yêu cầu của hiệu trưởng.

4. Trách nhiệm của giáo viên chủ nhiệm:

Chịu trách nhiệm phối hợp cùng bộ phận kế toán - thủ quỹ nhắc nhở học sinh nộp các khoản tiền theo quy định.

5. Trách nhiệm của thanh tra nhân dân, công đoàn:

Giám sát việc thực hiện kế hoạch thu chi đảm bảo công khai, rõ ràng minh bạch.

Nơi nhận:

- Chi bộ, BGH nhà trường;
- Các tổ chức, đoàn thể;
- GVCN các lớp;
- BDD CMHS nhà trường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Hải Đường

UBND THÀNH PHỐ GIA NGHĨA
TRƯỜNG THCS TRẦN PHÚ

PHỤ LỤC CÁC KHOẢN THU NĂM HỌC 2023 - 2024
(Kèm theo kế hoạch số 105/KH- THCSTP ngày 14 tháng 9 năm 2023)

STT	Nội dung	Số tiền	Đơn vị tính	Ghi chú
A	Theo quy định	45.000		
1	Học phí	0		Chờ văn bản hướng dẫn
2	Quỹ Đội	45.000	đ/em/9 tháng	
B	Thu dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục	240.000		
1	Thuê người dọn vệ sinh	90.000	đ/em/9 tháng	
2	Ghế ngồi chào cờ	35.000	đ/em/9 tháng	(Đối với học sinh lớp 6)
2	Ứng dụng công nghệ thông tin	65.000	đ/em/9 tháng	
3	Kiểm tra đánh giá học sinh	50.000	đ/em/9 tháng	
	Tổng cộng	285.000		
C	Thu hộ - chi hộ	663.200		
1	Bảo hiểm thân thể	80.000		PH có nhu cầu mua
2	Bảo hiểm y tế	583.200	đ/em/12 tháng	

Jb